

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 30 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba

Bà Phạm Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ý Tường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại nhà văn hóa thôn Chi Chi, xã Đ. Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Văn K, sinh ngày 11/8/1988; nơi sinh và cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 02 tiền sự,

+ Tại quyết định số 15/2016/QĐ-TA ngày 17/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (ngày 20/4/2018 chấp hành xong).

+ Tại quyết định số 359/QĐ- UBND ngày 12/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định áp dụng biện pháp

áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng (ngày 12/12/2019 chấp hành xong).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2020 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn K là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 14/4/2020, K đang ở nhà tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì có một người phụ nữ là bạn nghiện ma túy đến rủ K đi sử dụng ma túy. K đồng ý, sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 88H9-0XXX chở người phụ nữ này đến khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc thôn Chi Chỉ, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây người phụ nữ này đưa cho K 01 gói nhỏ bọc giấy màu trắng (K biết rõ là ma túy) và bảo K đỗ xe ở ven đường chờ còn người phụ nữ này đi vào Trạm y tế xã Đ mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi K đang cầm gói ma túy ở tay thì tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện kiểm tra. K hoảng sợ thả gói ma túy này xuống đất cạnh vị trí đang đứng. Công an huyện Yên Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi ny lon màu đen, mở ra bên trong có 01 lớp giấy màu trắng, mở gói giấy màu trắng này bên trong có 01 cục bột liên kết màu trắng đã vỡ vụn, vật chứng được niêm phong ký hiệu A1 (K khai là gói ma túy do người phụ nữ đưa cho K để sử dụng); 01 xe mô tô màu nâu nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 88H9-0XXX.

Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định. Tại Kết luận giám định số: 817/KLGĐ ngày 18/4/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3594g (Không phải ba năm chín tư gam, không kể bao bì) loại Heroine.*

Đối với người phụ nữ K khai đưa ma túy cho K, do K không biết rõ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Lâm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn K từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2020, tại khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc thôn Chi Chỉ, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, Lâm Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,3594 gam thì bị bắt quả tang. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lâm Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định ký hiệu A1 = 0,2935 gam được niêm phong trong một bao giấy gói “Mẫu trả” không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88H9- 0XXX là phương tiện K sử dụng đi sử dụng ma túy, đây là tài sản riêng của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992 ở tổ dân phố Đ, phường Đ. Khi cho K mượn anh C không biết K sử dụng vào việc đi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô cho anh C là phù hợp pháp luật. Nhận lại tài sản anh Nguyễn Văn C không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ K khai đưa ma túy cho K để cùng sử dụng, do K không biết rõ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định gồm 01 “Mẫu trả” niêm phong ký hiệu A1=0,2935g (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lâm Văn K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND phường Đ - TP V;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh